

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÁI BÌNH

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Số: 451 - CV/ĐU

Thái Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2023

V/v tuyên truyền kỷ niệm 110 năm
Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh

Kính gửi: - Các chi bộ cơ sở;
- Các đơn vị;
Các tổ chức chính trị - xã hội Nhà trường.

Thực hiện Công văn số 1830-CV/BCSD, ngày 15/12/2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế và số 106-CV/BTGDUK ngày 21/12/2023 của Ban Tuyên giáo Đảng uỷ Khối các cơ quan tỉnh về việc tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (01/01/1914-01/01/2024), Ban Thường vụ Đảng uỷ Trường Đại học Y Dược Thái Bình đề nghị các chi bộ cơ sở căn cứ theo tài liệu gửi kèm triển khai, tuyên truyền tới đảng viên, viên chức, người lao động, hội viên, học viên, sinh viên trong chi bộ, đơn vị, đoàn thể về thân thế, cuộc đời hoạt động và những đóng góp của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam; nhấn mạnh những công hiến to lớn, phẩm chất cao đẹp, tấm gương sáng ngời của Đại tướng về đạo đức cách mạng, suốt đời phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân.

(Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn, phát hành được gửi kèm theo Công văn này).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- BCSD Bộ Y tế, Ban Tuyên giáo ĐUK (để báo cáo);
- Ủy viên BCHĐB Trường (để chỉ đạo);
- Bí thư chi bộ (để thực hiện);
- Các đơn vị, tổ chức CT-XH (để thực hiện);
- Lưu: VPĐU, BTH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Quốc Tiến

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH
ĐỒNG CHÍ ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH (01/01/1914 - 01/01/2024)
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 125. -HD/BTGTW, ngày 08/12/2023
của Ban Tuyên giáo Trung ương)

I. Khái lược tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tên khai sinh là Nguyễn Vĩnh, sinh ngày 01/01/1914 trong một gia đình nông dân tại thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay là Thừa Thiên Huế).

Năm 1933 - 1934, Nguyễn Vĩnh được giác ngộ, tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương; tháng 7/1937, được kết nạp vào Đảng Công sản Đông Dương. Năm 1938, Đồng chí được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên.

Cuối năm 1938, Đồng chí bị địch bắt nhưng được thả do không đủ bằng chứng. Giữa năm 1939 đến cuối năm 1941, Đồng chí bị địch bắt lần thứ hai, giam cầm tại nhà lao Thừa Phủ (Huế), Lao Bảo (Quảng Trị) và Nhà đày Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk).

Đầu năm 1942, Đồng chí đào thoát khỏi Nhà đày Buôn Ma Thuột, bí mật về Quảng Điền, cùng một số đồng chí khác thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên.

Tháng 7/1943, trên đường công tác, Đồng chí bị địch bắt lần thứ ba và đưa trở lại Nhà đày Buôn Ma Thuột.

Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp tháng 3/1945, Đồng chí được trả tự do và tiếp tục hoạt động cách mạng ở Trung Bộ để chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (13-15/8/1945), Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tên là Nguyễn Chí Thanh. Ngày 31/8/1945, Hội nghị đại biểu các tỉnh Trung Bộ tại Huế đã quyết định thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Trung Bộ và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Xứ ủy Trung Bộ.

Cuối năm 1946 đến năm 1949, Đồng chí được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thừa Thiên, Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên, Bí thư Liên khu ủy khu IV.

Đầu năm 1950, Đồng chí được phân công phụ trách Ban Tuyên huấn Trung ương, được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tháng 2/1950. Tháng 7/1950, Đồng chí được điều động vào Quân đội, giữ chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng Chính ủy.

Tháng 2/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng tổ chức tại Tuyên Quang, Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Tháng 7/1951 đến cuối năm 1960, Đồng chí được cử làm Giám đốc Trường Chính trị trung cấp Quân đội, nay là Học viện Chính trị.

Năm 1959, Đồng chí được phong quân hàm Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Năm 1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, được bầu vào Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương.

Năm 1961, miền Bắc đang trong quá trình hợp tác hóa mạnh mẽ, nông nghiệp trở thành mặt trận hàng đầu, Đồng chí được giao nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương.

Cuối năm 1964, chiến lược "chiến tranh đặc biệt" bị phá sản, đế quốc Mỹ chuẩn bị trực tiếp đưa quân vào xâm lược nước ta, Đồng chí được điều động vào miền Nam công tác, giữ chức vụ Bí thư Trung ương Cục kiêm Chính ủy quân giải phóng miền Nam.

Tháng 6/1967, theo yêu cầu của Trung ương, Đồng chí ra Hà Nội để báo cáo tình hình, kế hoạch hoạt động của các chiến trường và nhận thêm chỉ thị mới. Ngày 06/7/1967, đúng vào ngày lên đường trở lại chiến trường miền Nam, Đồng chí đột ngột qua đời sau một cơn đau tim nặng.

Do có nhiều đóng góp xuất sắc đối với cách mạng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã được Đảng, Nhà nước tặng, truy tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh hạng nhất, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương Chiến thắng hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Với 53 tuổi đời, hơn 30 năm cống hiến cho Đảng và Nhân dân, cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương sáng ngời của một người cộng sản kiên trung, mẫu mực; một nhà lãnh đạo tài năng; một người con ưu tú của dân tộc; người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

II. Những cống hiến to lớn của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

I. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - người cộng sản kiên trung, mẫu mực, nhà lãnh đạo tài năng

Khi còn là một thanh niên ở tuổi 17, được các lớp đàn anh giác ngộ cách mạng, người thanh niên Nguyễn Vĩnh đã tham gia đấu tranh chống lại bọn cường hào ở địa phương và sau đó tham gia phong trào đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ những năm 1936 - 1939, được kết nạp và trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1937.

Trên cương vị Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên ở tuổi 24, thực hiện chỉ thị của Xứ ủy Trung Kỳ, tháng 9/1938, Đồng chí đã lãnh đạo quần chúng cách mạng đấu tranh làm thất bại dự án tăng thuế của thực dân Pháp và chính quyền Nam triều. Sau cuộc đấu tranh đó, cuối năm 1938, Đồng chí bị bắt lần đầu và được thả, tiếp tục hoạt động, lãnh đạo, chỉ đạo nhiều cuộc mít tinh, biểu tình của Nhân dân đấu tranh ngăn chặn những cuộc đàn áp, khủng bố của thực dân Pháp.

Giữa năm 1939, Đồng chí bị thực dân Pháp bắt và kết án khổ sai, giam ở các nhà lao Thừa Phủ, Lao Bảo, Buôn Ma Thuột. Trong thời gian tù đầy, dù bị tra tấn bằng nhiều cực hình dã man nhưng Đồng chí luôn kiên cường, thể hiện tinh thần bất khuất, gan dạ, giữ vững khí tiết của một người cộng sản. Đồng chí cùng các đảng viên cộng sản đã biến tòa án Nam triều thành diễn đàn tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và lên án tội ác của thực dân Pháp và bọn tay sai phản động. Trên cương vị Bí thư Chi bộ trong nhà tù, Đồng chí thể hiện là một chiến sĩ cộng sản kiên trung, một nhà lãnh đạo mẫu mực trong việc tổ chức đấu tranh chống khủng bố, chống tra tấn, chống đánh đập tù nhân, cải thiện đời sống nhà tù, đồng thời, hết sức quan tâm đến công tác giáo dục lý luận chính trị cho các đảng viên trong chi bộ và những người tù chính trị. Ở nhà tù Lao Bảo, Đồng chí lập ra "Tổ chức bí mật" nhằm tập hợp lực lượng, thống nhất hành động, thúc đẩy phong trào cách mạng, bất liên lạc với tổ chức đảng từ bên ngoài. Cuối năm 1940, tổ chức này đã lãnh đạo thắng lợi cuộc đấu tranh tuyệt thực, tuyệt âm của tù nhân chính trị trong nhà tù Lao Bảo.

Tại nhà đày Buôn Ma Thuột, Đồng chí tham gia "Lực lượng trung kiên", một tổ chức bí mật trong tù đóng vai trò như một chi bộ cộng sản và tiếp tục đấu tranh quyết liệt, ngoan cường. Mặc dù ba lần bị đế quốc bắt giam nhưng mỗi lần vượt ngục hay được thả, Đồng chí lại trở về với cách mạng, với Nhân dân, tiếp tục hoạt động, góp phần xây dựng cơ sở đảng, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở tỉnh Thừa Thiên thời kỳ đó.

Trên cương vị Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ, Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên, Bí thư Phân khu Bình - Trị - Thiên rồi Bí thư Liên khu ủy IV, Đồng chí đã vận dụng sáng tạo đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng vào thực tiễn chiến trường Thừa Thiên; bình tĩnh, sáng suốt trong đánh giá tình hình, đưa ra những giải pháp về công tác tư tưởng, về chiến tranh nhân dân, chỉ đạo nhiều vấn đề cụ thể về lực lượng vũ trang bám đất, bám dân, phát triển chiến tranh du kích. Với nhãn quan chính trị, quân sự sắc bén, kiên trì quan điểm "dân là gốc", Đồng chí đã góp phần đưa ra những quyết định táo bạo có ý nghĩa chuyển hướng lãnh đạo, xoay chuyển lại tình thế, tạo ra các bước ngoặt cách mạng, đưa cuộc kháng chiến ở mặt trận Huế dần khôi phục và mở ra một cục diện mới. Nhờ đó, phong trào cách mạng Bình - Trị - Thiên đã vươn lên hòa nhập cùng với phong trào cả nước, góp phần chặn đứng âm mưu chia cắt chiến lược của thực dân Pháp. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh trở thành linh hồn của cuộc kháng chiến Bình - Trị - Thiên khỏi lửa, xứng đáng với danh hiệu "Vị tướng du kích" mà Bác Hồ trao tặng.

Ở những bước chuyển của cách mạng, với phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực lãnh đạo, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng trao nhiều trọng trách. Nhận nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương - lãnh đạo, chỉ đạo một ngành kinh tế trọng yếu của đất nước, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã thể hiện tư duy của một nhà lãnh đạo trên lĩnh vực kinh tế thông qua tổ chức thực tiễn, bám sát cơ sở, lắng nghe ý kiến các nhà khoa học, dựa vào Nhân dân. Để giải quyết vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp, Đồng chí đã đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng và xác định phải xây dựng hợp tác xã trên 3 mặt: Cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và nâng cao đời sống xã viên. Đồng thời, củng cố vai trò chiến lược của hợp tác xã nông nghiệp trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, động viên và tổ chức được hàng vạn thanh niên ra tiền tuyến, Mặt trận nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh không chỉ bảo đảm một phần quan trọng về lương thực, thực phẩm cung cấp cho Nhân dân, góp phần xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, bước đầu chỉ viện cho cách mạng miền Nam, góp phần vào thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh "*Thi đua là yêu nước*", Đồng chí đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hiệu quả nhiều phong trào thi đua; luôn coi thi đua là phương pháp vận động cách mạng, nghệ thuật lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị. Trên thực tế, những phong trào thi đua như "*Cơ Ba nhất*" trong lực lượng vũ trang, "*Gió Đại phong*" trong nông nghiệp đã mang đậm dấu ấn của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, cùng với các phong trào thi đua "*Sóng Duyên hải*" trong công nghiệp, "*Trống Bắc lý*" trong giáo dục đã trở thành điển hình tiêu biểu cho phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa lúc bấy giờ, động viên được sức mạnh của hàng triệu con người vào sự nghiệp cách mạng.

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta bước vào giai đoạn quyết liệt, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh được cử vào miền Nam. Trên cương vị Bí thư Trung ương Cục kiêm Chính ủy quân giải phóng miền Nam, Đồng chí đã góp phần xác định đúng việc chuyển hướng chiến lược của Mỹ từ "*Chiến tranh đặc biệt*" sang "*Chiến tranh cục bộ*" (1965 - 1968), đưa ra những đánh giá, phân tích khoa học và biện chứng về thực chất sức mạnh của Mỹ, so sánh lực lượng giữa ta và địch, tìm ra những mâu thuẫn, chỗ yếu của đối phương, từ đó khẳng định quyết tâm đánh Mỹ và niềm tin đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Những quan điểm của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh về chủ nghĩa anh hùng cách mạng được coi như khâu đột phá về tư tưởng cho quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; thể hiện tâm tư duy quân sự của một nhà lãnh đạo tài năng, có uy tín lớn của Đảng. Đại tướng khẳng định: "*Chủ nghĩa anh hùng cách mạng của chúng ta mang trong mình nó một tư tưởng lớn của thời đại là không sợ Mỹ, dám đánh Mỹ, quyết đánh Mỹ, đấu tranh vì độc lập, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội*".

Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng và dân tộc ta mãi mãi khắc ghi tư tưởng chỉ đạo tác chiến mang đậm dấu ấn Đại tướng Nguyễn Chí Thanh như "nắm thất lĩnh Mỹ mà đánh", "cứ đánh Mỹ khắc tìm ra cách đánh hay" lập các "vành đai diệt Mỹ"... Những phân tích, nhận định, đánh giá tình hình chiến trường miền Nam của Đại tướng đã góp phần cùng Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương đánh giá đúng sức mạnh thật sự của đế quốc Mỹ, sự phát triển của cách mạng miền Nam, từ đó hoạch định đường lối kháng chiến. Nhiều quan điểm, tư tưởng của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh thể hiện chiến lược tiến công với niềm tin nhất định thắng Mỹ, cùng với những phương châm chỉ đạo tác chiến độc đáo được Ban Chấp hành Trung ương Đảng nghiên cứu, chốt lọc đưa vào các nghị quyết Trung ương như Nghị quyết Trung ương 11 và 12 khóa III, kế hoạch cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1968, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Đồng chí luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng nhân dân lao động; giải phóng con người. Đồng chí luôn chăm lo, xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thống nhất các dân tộc trong công đồng các dân tộc Việt Nam, giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc khác trên thế giới; tăng cường đoàn kết quân dân, củng cố khối liên minh công - nông - trí thức. Nhận thức rõ tầm quan trọng của xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, Đồng chí khẳng định: "Nhiệm vụ trọng đại của chúng ta là đào tạo nên hàng vạn, hàng triệu con người mới" và chỉ rõ con người mới phải gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp, với hiện thực cách mạng Việt Nam, phải có lập trường, tư tưởng kiên định, đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội với những phẩm chất cao đẹp.

Với tác phong sâu sát thực tiễn, gần gũi máu thịt với Nhân dân, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh thường xuống cơ sở nghiên cứu tình hình, tìm những hình thức và biện pháp thích hợp thực hiện đường lối của Đảng. Đồng chí đặc biệt coi trọng việc chỉnh đốn các tổ chức của Đảng và phát triển các đoàn thể quần chúng. Từ sáng kiến của Đồng chí, các cơ sở đảng và đoàn thể được sắp xếp lại gọn nhẹ, tăng cường hiệu lực. Các cuộc hội nghị được chuẩn bị và rút ngắn thời gian nhưng hiệu quả. Cán bộ, đảng viên được nâng cao về nhận thức đường lối, sửa đổi lề lối làm việc.

Quá trình hoạt động cách mạng của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh cho thấy, Đồng chí liên tục cố gắng ở những mặt trận khó khăn nhất, trong những thời điểm đầy thử thách, quyết liệt. Vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, một lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Đồng chí nêu cao tinh thần trách nhiệm, cống hiến hết mình cho dân tộc và Tổ quốc. Trên mỗi cương vị và trọng trách của mình, Đồng chí để lại dấu ấn sâu sắc về cả tư duy lãnh đạo và tổ chức thực hiện, tạo ra bước phát triển mới cho phong trào cách mạng trong cả thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.